

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2015,
nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2016**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Sau khi nghe Báo cáo số 240/BC-UBND ngày 18/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016;

Xét Tờ trình số 304/TTr-UBND ngày 18/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, phương hướng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 đã nêu trong các báo cáo, tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo của các cơ quan hữu quan, các cơ quan Tư pháp trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Điều 2. Thông qua phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 tỉnh Thái Nguyên với các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp; thực hiện tốt các mục tiêu an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường và cải thiện đời sống nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác hợp tác kinh tế đối ngoại và hội nhập quốc tế. Củng cố quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, nâng cao

hiệu quả, hiệu lực bộ máy quản lý nhà nước. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP): 12%

Trong đó: + Công nghiệp - xây dựng: 15%

+ Dịch vụ: 10%

+ Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản: 4,5%

- Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN: Tăng 20%

- Giá trị xuất khẩu: Tăng 20%

- GRDP bình quân đầu người: 51 triệu đồng/người

- Tổng thu trong cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2016: 6.500 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất ngành nông lâm nghiệp, thủy sản tăng 5% so với năm 2015, trong đó: Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi tăng 7%;

+ Sản lượng lương thực có hạt đạt: 435 nghìn tấn;

+ Giá trị sản phẩm/ha đất trồng trọt đạt: 88 triệu đồng/ha

+ Diện tích trồng rừng mới trên địa bàn: 5.300 ha;

Trong đó: Trồng rừng sản xuất: 4.695 ha;

Trồng rừng phòng hộ: 575 ha;

Trồng rừng đặc dụng: 30 ha;

+ Diện tích trồng chè mới và trồng lại: 1.000 ha;

- Đến hết năm 2016 có thêm 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới

b) Các chỉ tiêu xã hội

- Mức giảm tỷ suất sinh thô trong năm : 0,1%

- Tạo việc làm tăng thêm trong năm: 15.000 lao động;

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm 2% (*theo chuẩn mới*)

- Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa từ 85% trở lên; xóm, làng, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa từ 65% trở lên; cơ quan, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa từ 90% trở lên.

- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới: 13%

c) Các chỉ tiêu về môi trường

- Ôn định tỷ lệ độ che phủ rừng từ 50% trở lên.

- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 87%

3. Nhiệm vụ và các giải pháp phát triển ngành, lĩnh vực

3.1. Về kinh tế

- Phát triển công nghiệp - xây dựng, kiến trúc đô thị

Rà soát, điều chỉnh chính sách thu hút đầu tư, trong đó có chính sách hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp trong nước tổ chức lại sản xuất, đổi mới công nghệ, đổi mới sản xuất từ chế biến thô sang mặt hàng có giá trị cao nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm; đồng thời tổ chức các hoạt động xúc tiến kiềm mở rộng thị trường trong và ngoài nước.

Tổ chức và triển khai có hiệu quả chính sách sử dụng tiền thuê đất một lần của các nhà đầu tư để tái đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu, cụm công nghiệp nhằm đảm bảo duy trì thường xuyên 30-50 ha quỹ đất sạch phục vụ thu hút các nhà đầu tư, đặc biệt là thu hút các dự án có công nghệ cao, dự án phụ trợ cho dự án công nghệ cao của Tập đoàn Samsung.

Tiếp tục rà soát, đề xuất điều chỉnh các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư. Tạo các điều kiện thuận lợi cho phát triển các cơ sở sản xuất, kinh doanh công nghiệp đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch; gắn đầu tư đổi mới với bảo vệ môi trường; thực hiện có hiệu quả của hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại; nâng cao năng lực quản lý; đào tạo và phát triển nghề trong các cơ sở công nghiệp nông thôn; xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật; liên doanh, liên kết, hợp tác kinh tế.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, từng bước hoàn thiện các tiêu chí, tiêu chuẩn và nâng cấp chỉnh trang đô thị; tập trung thực hiện kịp thời công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; huy động vốn và các nguồn lực xã hội đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tập trung các nguồn lực để thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả dự án “Chương trình Đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Thái Nguyên”, xây dựng và triển khai dự án “Đô thị 2 bờ sông cầu”.

- Phát triển thương mại dịch vụ: Tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn nhằm mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ du lịch, khách sạn nhà hàng, giao thông vận tải, tài chính ngân hàng, khoa học công nghệ và các loại hình tư vấn, khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao, phát triển thị trường dịch vụ có tiềm năng. Mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ du lịch, khách sạn nhà hàng, giao thông vận tải, tài chính ngân hàng, khoa học công nghệ và các loại hình tư vấn, khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao; thực hiện tốt công tác quản lý thị trường, giá cả, chất lượng hàng hoá và vệ sinh an toàn thực phẩm...kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định của pháp luật; tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ với các đối tác.

- Thực hiện một số giải pháp đối với sản xuất nông, lâm nghiệp, thuỷ sản

Về trồng trọt: Tái cơ cấu trồng trọt theo hướng tập trung phát triển các ngành sản xuất chủ lực quy mô lớn, gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị trên cơ sở tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp thâm canh, ứng dụng khoa học công nghệ và tổ chức lại sản xuất (liên kết) nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả; chú trọng phát triển công nghệ giảm tổn thất sau thu hoạch, chế biến, bảo quản, tiêu thụ nhằm nâng cao giá trị gia tăng và hiệu quả sản xuất các sản phẩm ngành trồng trọt.

Về chăn nuôi: Từng bước tái cơ cấu ngành chăn nuôi, chuyển từ chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán sang phát triển chăn nuôi tập trung theo mô hình trang trại, gia trại, duy trì chăn nuôi nông hộ nhưng theo hình thức công nghiệp và bán công nghiệp; khuyến khích tổ chức sản xuất khép kín, liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị để giảm chi phí, tăng hiệu quả và giá trị gia tăng. Giám sát và kiểm soát dịch bệnh hiệu quả. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh đàn gia súc, gia cầm.

Về lâm nghiệp: Ưu tiên tập trung phát triển và tăng tỷ lệ rừng kinh tế trong tổng diện tích rừng của tỉnh. Quản lý, sử dụng bền vững diện tích rừng tự nhiên, thay thế các diện tích kém hiệu quả bằng rừng trồng có năng suất cao, đáp ứng tiêu chí bền vững, đưa lâm nghiệp thực sự trở thành ngành kinh tế có hiệu quả kinh tế và môi trường.

Về thuỷ sản: Khuyến khích nuôi công nghiệp, áp dụng công nghệ mới nuôi thâm canh thành vùng tập trung, thực hành quy trình nuôi tốt (GAP); tập trung nâng cao năng lực sản xuất và cung cấp giống tốt với giá cả hợp lý cho sản xuất của các Trại cá giống để đáp ứng nhu cầu cá giống sạch bệnh có chất lượng cao phục vụ nuôi cá thịt. Đẩy mạnh nuôi thâm canh thủy sản tại các ao, hồ; chỉ đạo các đơn vị quản lý các hồ chứa thủy lợi của tỉnh (Hồ Núi Cốc, các hồ chứa vừa và nhỏ) tận dụng mặt nước để nuôi trồng thủy sản nhằm tăng nhanh năng suất và sản lượng thủy sản.

Về công tác thuỷ lợi: Tổ chức điều tra, rà soát đánh giá lại quy hoạch thủy lợi và phòng, chống lụt bão... để điều chỉnh phù hợp tái cơ cấu ngành thủy lợi gắn phát triển thủy lợi với từng vùng, địa phương, từng cây trồng, vật nuôi và gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới. Thường xuyên kiểm tra đê, kè, cổng và diễn biến sạt lở bờ sông để có biện pháp xử lý kịp thời.

Về phát triển các thành phần kinh tế ở nông thôn: Tiếp tục chỉ đạo củng cố quan hệ sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế tập thể, kinh tế trang trại. Tăng cường liên doanh, liên kết trong sản xuất từ cung ứng nguyên liệu đầu vào đến sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

Về xây dựng nông thôn mới: Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phấn đấu đến hết năm 2016, toàn tỉnh có 57 xã đạt tiêu chí nông thôn mới. Áp dụng rộng rãi cơ chế hỗ trợ vật tư để dân tự làm các công trình; hướng dẫn các xã xây dựng ít nhất 1-2 dự án phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, phát huy tối đa lợi thế của từng vùng, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào

sản xuất nông nghiệp, hình thành chuỗi hàng hóa từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến khích xây dựng các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, các doanh nghiệp ở nông thôn theo mô hình sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản giữa nông dân - hợp tác xã (tổ hợp tác) - nhà khoa học - doanh nghiệp - Nhà nước.

3.2. Về xã hội

- **Giáo dục đào tạo:** Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và hành động trong triển khai, đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo của các cấp chính quyền từ tỉnh đến cơ sở; Đổi mới quản lý giáo dục; tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; tạo cơ chế giám sát xã hội đổi với chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý giáo dục; tiếp tục hoàn thiện hệ thống trường học trên địa bàn tỉnh trên cơ sở hệ thống giáo dục quốc dân. Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên; tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy nghề. Tăng cường công tác tư vấn, hướng nghiệp trong nhà trường, hình thành các bộ phận chuyên trách làm công tác tư vấn, hướng nghiệp cho người học nghề. Củng cố và tăng cường quy mô các trường dân tộc nội trú.

- **Hoạt động khoa học công nghệ, thông tin truyền thông:** Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý, hoạt động khoa học và công nghệ, áp dụng các quy định mới về cơ chế đặt hàng, cơ chế khoán chi đến sản phẩm cuối cùng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ. Tập trung các nguồn lực để triển khai các định hướng phát triển khoa học và công nghệ chủ yếu, đầu tư đúng mức và có trọng điểm cho nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu phát triển lý luận, nghiên cứu phục vụ hoạch định đường lối, chính sách phát triển kinh tế xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường; tăng cường hoạt động nghiên cứu ứng dụng, gắn nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đẩy mạnh hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ nhằm nâng cao khả năng tiếp thu, làm chủ thành tựu công nghệ tiên tiến, sáng tạo ra sản phẩm, dịch vụ, công nghệ mới, góp phần vào việc phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, dịch vụ với giá trị gia tăng cao. Tăng cường hiện đại hóa nền hành chính nhà nước, xây dựng nền tảng chính quyền điện tử cấp tỉnh, kết nối với chính phủ điện tử. Phát triển ngành công nghiệp công nghệ thông tin và điện tử, xây dựng khu công nghệ thông tin tập trung.

Tăng cường định hướng công tác thông tin, truyền thông vào việc tuyên truyền, phổ biến các nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và triển khai thực hiện Nghị quyết định hướng phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020; định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016.

- **Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân:** Thực hiện nghiêm chính sách pháp luật về dân số, duy trì mức sinh hợp lý. Nâng cao chất lượng dân số về thể chất, trí tuệ, tinh thần đảm bảo cơ cấu dân số và phân bố dân cư phù hợp với phát triển kinh tế-xã hội; tập trung phát triển y tế cơ sở; tăng cường đầu tư trang thiết bị cho các bệnh viện tuyến tỉnh theo hướng hiện đại,

kỹ thuật cao; tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thành các Bệnh viện theo đề án phát triển y tế chuyên sâu của tỉnh. Đẩy mạnh xã hội hóa y tế, khuyến khích phát triển bệnh viện ngoài công lập, các phòng khám đa khoa. Kết hợp hiệu quả các phương pháp khám, chữa bệnh hiện đại kết hợp y học cổ truyền. Tiếp tục hoàn thiện và phát triển tổ chức bộ máy ngành y tế, tập trung cho y tế xã, phường; phần đầu có 68% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Chú trọng thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe trẻ em, công nhân lao động; nâng cao tuổi thọ trung bình của người dân. Tăng cường công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

- **Giải quyết việc làm và xoá đói giảm nghèo:** Tập trung thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách, các chương trình, dự án đã ban hành, tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động; tổ chức triển khai thực hiện tốt dự án Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của thủ tướng Chính phủ. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức tự lực cho người nghèo, cộng đồng và xã hội về giảm nghèo; thực hiện tốt các dự án, đề án có liên quan thuộc chương trình mục tiêu giảm nghèo, nhằm giảm nghèo bền vững.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền và kết hợp với giám sát, kiểm tra các hoạt động tại các điểm công cộng hoặc các dịch vụ có sử dụng lao động hợp đồng để phát sinh tệ nạn xã hội; quản lý, giám sát, giúp đỡ các đối tượng tái hòa nhập cộng đồng; kết hợp đồng bộ, chặt chẽ công tác phòng chống mại dâm, cai nghiện phục hồi với phong trào xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn xã hội gắn và cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư". Nhân rộng phát triển hình thức cai nghiện bằng thuốc Cedemex, điều trị thay thế các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone.

- **Phát triển văn hóa, thể dục thể thao và du lịch:** Thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống đặc sắc của nhân dân các dân tộc trong tỉnh, quản lý và khai thác huy có hiệu quả giá trị văn hóa, vật thể, phi vật thể tiêu biểu trên địa bàn tỉnh gắn với phát triển du lịch, quan tâm đầu tư phát triển văn hóa vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc ít người, các khu cụm công nghiệp, từng bước nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho đồng bào và người lao động. Từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa theo quy hoạch từ tỉnh đến cơ sở theo tiêu chuẩn hướng dẫn của Bộ văn hóa Thể thao và Du lịch. Phát triển du lịch gắn với khai thác tiềm năng, thế mạnh về văn hóa, lịch sử cách mạng và sinh thái của tỉnh; triển khai thực hiện tốt quy hoạch và khai thác hiệu quả Dự án du lịch Quốc gia vùng Hồ Núi Cốc và khu du lịch lịch sử, sinh thái ATK. Chú trọng nâng cao chất lượng các sản phẩm và dịch vụ du lịch đáp ứng nhu cầu của du khách trong nước và quốc tế.

- **Về công tác dân tộc, tôn giáo:** Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho vùng đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa,

vùng đặc biệt khó khăn; triển khai thực hiện đề án hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, trong đó ưu tiên hỗ trợ xi măng, vật liệu để làm đường giao thông đến các bản người Mông, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi để phát triển sản xuất. Tăng cường công tác quản lý về đất của các cơ sở thờ tự, tôn giáo trên địa bàn và đảm bảo các hoạt động tôn giáo trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật.

3.4. Tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

- *Về công tác quản lý đất đai:* Tiếp tục rà soát và tăng cường giám sát chặt chẽ hơn nữa quản lý nhà nước về đất đai đặc biệt là đất nông lâm trường; thực hiện tốt công tác thu hồi đất, giao đất, quản lý sử dụng đất trồng lúa theo quy định

- *Về công tác quản lý tài nguyên và khoáng sản:* Tăng cường công tác quản lý việc khai thác, vận chuyển khoáng sản trên địa bàn, phối hợp kiểm tra, rà soát việc sử dụng đất, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước với các hoạt động sản xuất khai thác khoáng sản của tất cả các điểm mỏ đã được cấp phép, hướng tới việc khai thác gắn với công tác chế biến sâu, đẩy mạnh công tác đấu giá trong công tác cấp phép khai thác mỏ.

- *Về công tác bảo vệ môi trường:* Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Rà soát, bổ sung điều chỉnh mạng lưới quan trắc hiện trạng môi trường tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020 làm cơ sở đánh giá mức độ ô nhiễm từ đó có giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường cho phù hợp.

3.4. Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- *Thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí:* Đẩy mạnh công tác rà soát, kịp thời bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính không còn phù hợp trên địa bàn tỉnh; đồng thời thực hiện công khai, minh bạch và đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, đặc biệt là các thủ tục về đầu tư, cấp đăng ký kinh doanh thành lập doanh nghiệp, thủ tục về thuế, ứng dụng công nghệ thông tin vào trong quản lý hành chính nhà nước. Tổ chức thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra ngăn ngừa và phát hiện kịp thời những sai phạm trong quản lý kinh tế, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- *Về quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội*

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác củng cố quốc phòng và an ninh, kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng và an ninh với phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập; đẩy mạnh trấn áp các hoạt động tội phạm, đảm bảo trật tự kỷ cương xã hội; Củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân. Phát động phong trào quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm, phòng chống các tệ nạn xã hội.

Đẩy mạnh hoạt động phòng chống tội phạm, ngăn chặn và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xử lý nghiêm theo pháp luật các tội phạm về ma túy, mại dâm và các tội phạm nguy hiểm khác. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động đảm bảo trật tự kỷ cương xã hội, trật tự an toàn giao thông.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của nhân dân. Chỉ đạo tổ chức thành công ngày bầu cử quốc gia, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa 14 và bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 – 2021.

3.5. Công tác đối ngoại: Tăng cường quản lý Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại nói chung và hội nhập quốc tế nói riêng; gắn các hoạt động ngoại giao với các hoạt động hợp tác kinh tế nhằm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại trên cả 3 lĩnh vực ngoại giao chính trị, kinh tế và văn hóa; phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của các cấp, các ngành, các tổ chức, nhân dân bao gồm cả cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế xã hội. Duy trì việc tăng cường vận động viện trợ từ các tổ chức Phi chính phủ nước ngoài.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 theo Nghị quyết này.

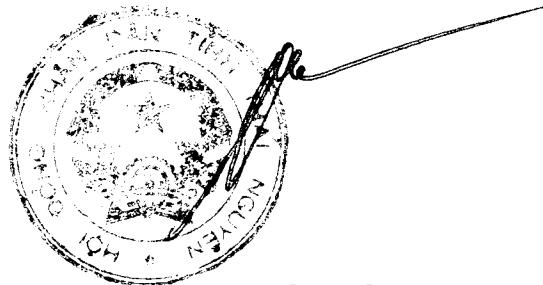
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XII, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên;
- UB MTTQVN tỉnh Thái Nguyên;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khoá XII;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực X;
- Các Sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- Ban Chỉ đạo GPMB và tái định cư tỉnh;
- Văn phòng Điều phối Chương trình XDNTM;
- Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh (8 bản);
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Phòng nghiệp vụ thuộc VP;
- Các CV Phòng Công tác HĐND;
- Báo Thái Nguyên, TTTT tỉnh (Để đăng);
- Lưu: VT



Bùi Xuân Hòa